

Số: /QĐ-UBND

Mỹ Thời, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang (đợt 3)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ THỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/07/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định về thẩm quyền chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền phân cấp trong Lĩnh vực Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 25/07/2022 của Thủ tướng Chính Phủ quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống.

Căn cứ Quyết định số 5560/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND thành phố Long Xuyên về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án Quy hoạch tỷ lệ 1:500 khu công nghiệp Vàm Cống, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định Bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND tỉnh An Giang ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND tỉnh An Giang quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh An Giang ban hành Bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình và vật kiến trúc thông dụng trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết của Quốc hội quy định một số chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 596/2026/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành về thẩm quyền thực hiện thủ tục đất đai và thủ tục hành chính về đất đai trong thời gian UBND tỉnh chưa phân cấp, ủy quyền và ban hành bộ thủ tục hành chính theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 902/TB-UBND ngày 05/08/2025 của UBND phường Mỹ Thới về việc Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Phát triển kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Vàm Cống;

Căn cứ Văn bản số 3452/VP-KT ngày 5/9/2025 của Văn phòng UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư Phát triển kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của Chủ tịch UBND phường Mỹ Thới về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 5883/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND thành phố Long Xuyên về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để đầu tư dự án: Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống;

Căn cứ Quyết định số 4914/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của Chủ tịch UBND phường Mỹ Thới về việc phê duyệt mức hỗ trợ khác khi thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đầu tư Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang;

Căn cứ Biên bản số 13/BB-HĐBT ngày 10/02/2026 của HĐBT dự án Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang về việc họp thông qua Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang;

Căn cứ Văn bản số 2467/SNNMT-CCQLĐĐ ngày 18/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang về việc hỗ trợ hướng dẫn tháo gỡ khó khăn đối với dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống;

Căn cứ Biên bản số 22/BB-HĐBT ngày 02/04/2026 của HĐBT dự án phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang về việc họp thông qua Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 287/TTr-PKTHĐT ngày 06/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang (đợt 3), với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang.

2. Địa điểm: phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang.

3. Quy mô:

a) Tổng diện tích đất thu hồi: **228.080,20 m²** được xác định theo Bản trích đo thực hiện dự án, tỷ lệ 1/1000 và Sổ mục kê do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh An Giang lập ngày 15/5/2025.

b) Trong đó có 36 hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi (trong đó: 22 hộ đất trống, 04 hộ có đất + cây trồng, 03 hộ có đất + vật kiến trúc + cây trồng, 07 hộ có đất + nhà + vật kiến trúc + cây trồng và 02 hộ vật kiến trúc).

Tổng diện tích đất thu hồi là **228.080,20 m²** bao gồm:

Đất bồi thường: 228.080,20 m²

Đất phi nông nghiệp: 420,00 m²

Đất ở: 420,00 m²

Đất nông nghiệp: 227.660,20 m²

Đất nông nghiệp (Khu vực Sông Hậu – Hết Đường tránh TP Long Xuyên)

+ Đất CLN 9.523,00 m²

+ Đất LUC 103.701,20 m²

+ Đất BHK 469,00 m²

Đất nông nghiệp (Khu vực còn lại)

+ Đất CLN 6.136,30 m²

+ Đất LUC 91.478,90 m²

+ Đất NTS 16.351,80 m²

- Đất không bồi thường 0 m²

c) Phương án đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm:

Khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp và hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở kết hợp sản xuất kinh doanh mà phải di chuyển chỗ ở khi Nhà nước thu hồi đất ở mà có nhu cầu được đào tạo nghề thì được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang chưa có quy định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với từng đối tượng được hỗ trợ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai 2024.

Theo phương án Đợt 3 (38 hộ dân) đã lấy ý kiến thì không có hộ nào phải di chuyển chỗ ở thuộc phạm vi dự án do đó không lập phương án đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm.

d. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Đính kèm Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện dự án Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vàm Cống, tỉnh An Giang (Đợt 3).

1. Tiền bồi thường, hỗ trợ:

Tổng cộng chi phí bồi thường, hỗ trợ				279.175.869.126
1. Về đất		228.080,20		136.691.068.312
1.1. Đất bồi thường		228.080,20		136.691.068.312
Đất phi nông nghiệp		420,00		1.245.184.920
Đất ở				1.245.184.920

Vị trí 1 các đường còn lại (đường cặp rạch Cái Dung, cặp rạch Muong Thom, cặp kênh Phú Xuân, cặp Kênh Ranh (đoạn còn lại))	m ²	420,00	2.964.726	100%	1.245.184.920
Đất nông nghiệp		227.660,20			135.445.883.392
Khu vực Sông Hậu – Hết Đường tránh TP Long Xuyên					
Đất CLN	m ²	9.523,00	725.024	100%	6.904.403.552
Đất LUC	m ²	103.701,20	627.030	100%	65.023.763.436
Đất BHK	m ²	469,00	627.030	100%	294.077.070
Khu vực còn lại					
Đất CLN	m ²	6.136,30	553.206	100%	3.394.637.978
Đất LUC	m ²	91.478,90	557.495	100%	50.999.029.356
Đất NTS	m ²	16.351,80	540.000	100%	8.829.972.000
1.2. Đất không bồi thường		0,00			0
2. Về nhà, vật kiến trúc					3.371.960.614
Nhà	hộ				1.656.780.980
Vật kiến trúc	hộ				1.614.289.634
Mả đá	cái	9,00	10.191.000	100%	91.719.000
Đồng hồ điện	cái	5,00	1.427.000	100%	7.135.000
Đồng hồ nước	cái	4,00	509.000	100%	2.036.000
3. Về cây trồng					2.628.844.000
Cây trồng	hộ				2.628.844.000
4. Các chính sách hỗ trợ					136.483.996.200
Hỗ trợ ổn định đời sống					81.090.000
Hỗ trợ ổn định đời sống	nk	53,00	1.530.000	100%	81.090.000
Hỗ trợ chuyển đổi nghề		227.660,20			136.402.906.200
Khu vực Sông Hậu – Hết Đường tránh TP Long Xuyên					
Hỗ trợ chuyển đổi nghề	m ²	9.523,00	852.000	100%	8.113.596.000
Hỗ trợ chuyển đổi nghề	m ²	103.701,20	729.000	100%	75.598.174.800
Hỗ trợ chuyển đổi nghề	m ²	469,00	729.000	100%	341.901.000
Khu vực còn lại					
Hỗ trợ chuyển đổi nghề	m ²	6.136,30	540.000	100%	3.313.602.000
Hỗ trợ chuyển đổi nghề	m ²	91.478,90	432.000	100%	39.518.884.800
Hỗ trợ chuyển đổi nghề	m ²	16.351,80	582.000	100%	9.516.747.600
I. Cộng chi phí bồi thường, hỗ trợ					279.175.869.126
II. Chi phí dự phòng 10%					27.917.586.913
III. Tổng kinh phí hỗ trợ: (I)+(II)					307.093.456.039
Tính tròn					307.093.456.000
Bằng chữ	Ba trăm lẻ bảy tỷ, chín mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi sáu ngàn đồng.				

Nguồn kinh phí thực hiện:

- Nhà đầu tư Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T;
- Nguồn vốn: Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T tạm ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng để chi trả và được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan.

1. Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Thới, Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và Văn phòng các khóm nơi có đất thu hồi; gửi quyết định này đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

2. Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm chấp hành quyết định này sau khi quyết định được công bố, công khai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Giám đốc Phòng Giao dịch Số 6 Kho bạc Nhà nước Khu vực XX, Trưởng Thuế Cơ sở 7 tỉnh An Giang, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã, phường Long Xuyên, người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở NN và MT AG;
- Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T;
- TT. Đảng ủy – HĐND;
- CT và PCT phường;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Nhơn